

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **127/2022/HSST**

Ngày 18/7/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thị Thanh Loan;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sơn;

Bà Lê Thị Hạnh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Thiện, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2022/TLST-HS, ngày 22/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2022/HSST-QĐ ngày 27/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn O; Sinh năm 1998 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: xã H, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do (Lái xe ôm); Họ và tên bố: Nguyễn Văn C, sinh năm 1971; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ và tên mẹ: Đặng Thị T, sinh năm 1968; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 150, do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 15/4/2022; Tạm giam, tạm giữ từ ngày 06/4/2022; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Đào Văn D, sinh năm 1994; Nơi thường trú: xã C, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện nay: phường T, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn O cùng ở trọ với anh Đào Văn D tại phường T, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Khoảng 03 giờ sáng ngày 05/4/2022, bị cáo O đi chơi về, vào

phòng trọ thấy anh D và anh Đặng Văn N (Bạn anh D) đang ngủ, điện thoại của anh D rơi dưới đất, liền nảy sinh ý định chiếm đoạt để sử dụng nên đã lấy chiếc điện thoại, tắt nguồn, dùng một đoạn vải bọc quanh điện thoại, vùi vào đồng cát ở khu vườn phía sau dãy nhà trọ, rồi quay về phòng trọ ngủ. Khoảng 09 giờ cùng ngày, anh D phát hiện bị mất điện thoại, có nghi ngờ bị cáo nhưng bị cáo không nhận nên đã đến Cơ quan Công an trình báo. Tại cơ quan Công an, bị cáo đã thừa nhận hành vi trộm cắp điện thoại như trên và tự nguyện chỉ nơi cất giấu điện thoại. Vật chứng thu giữ của bị cáo: Một điện thoại di động kiểu dáng Iphone Xs max màu vàng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 158/KL-HĐĐGTS ngày 09/5/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND quận Bắc Từ Liêm đã kết luận: 01 điện thoại Iphone Xs max màu vàng 64GB đã qua sử dụng trị giá 8.000.000 đồng.

Ngày 09/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả lại chiếc điện thoại Iphone Xs max nêu trên cho anh D. Anh D đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Tại Cáo trạng số 124/CT-VKS, ngày 16/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn O về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn O mức án tù 06 - 09 tháng tù; Về dân sự: Không.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Hồi 03 giờ ngày 05/4/2022, tại khu nhà trọ tại phường T, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn O đã lén lút chiếm đoạt một chiếc điện thoại di động Iphone Xs max màu vàng trị giá 8.000.000 đồng của anh Đào Văn D. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội.

[3]. Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

3.1. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tài sản bị bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi, trả lại cho bị hại; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội ít nghiêm trọng;

trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối lỗi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là: Phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

3.2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt:

Xét hành vi phạm tội, tính chất tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Do bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự bị cáo mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt, bằng thời hạn bị cáo đã bị tạm giam.

[5]. Về các vấn đề khác

5.1. Về dân sự: Anh Đào Văn D đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

5.2. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và mức án phí phải nộp theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[6]. Trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị gì đối với hoạt động, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng; Cơ quan Cảnh sát điều tra, điều tra viên, Cơ quan kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về quyền nghĩa vụ của mình, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng thời hạn, trình tự, thủ tục, đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn O phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng:

Khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Khoản 5 Điều 328; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

3. Về hình phạt

3.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn O 03 (Ba) tháng 12 (Mười hai) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2022.

3.2 Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

4. Về án phí

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
- Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Bắc Từ Liêm;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Loan